

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Bằng;

Ông Võ Duy Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lưu Công T; sinh ngày 01/11/1992, tại huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn B, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Công T, sinh năm 1972 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bản án số 04/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án 02/2018/HSST ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay. (Có mặt).

2. Võ Chiến H; sinh ngày 14/4/1997, tại huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc T, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Bản án số 09/2017/HSST ngày 22/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm

Đồng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 15/8/2018 đến nay. (Có mặt).

Người bị hại:

1. Trần Công H1; sinh năm 1991; địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Hà Thị T; sinh năm 1996; địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Nguyễn Quang T; sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt).

4. Hoàng Văn T; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

5. Lò Thị T; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Văn D; sinh năm 1990; địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lắk). (Có mặt).

2. Cao Văn T; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3. Vi Văn T; sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4. Chăm Thị C; sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

5. Triệu Ngọc S; sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Mạnh H2; sinh năm 1989; địa chỉ: Buôn B, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

2. Lục Văn T1; sinh năm 1999; địa chỉ: Buôn D, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3. Bùi Tấn C; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt).

4. Nguyễn Tấn A; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt).

5. Lương Quốc T; sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt).

6. Phạm Thị L; sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 30/5/2018 đến ngày 07/8/2018, Lưu Công T và Võ Chiến H đã cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Đắk Lắk và địa bàn huyện K, tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/5/2018, Lưu Công T và Võ Chiến H đến chơi game tại quán Internet H ở buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, H mượn xe mô tô biển kiểm soát 49C1-015.66 của anh Nông Văn L rồi rủ và chở T về nhà ăn cơm. Đi được một đoạn, T và H cùng nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài và trả nợ tiền chơi game tại quán Internet. H liền lái xe chở T vào khu vực sân bay cũ thuộc buôn Đ, xã K, huyện L. Khi đi ngang qua nhà anh Trần Công H1, thấy không có ai ở nhà nên H quay xe lại, dừng xe trước cổng nhà anh H1 rồi cùng T đi vào trong khuôn viên nhà anh H1. Khi đi qua mạn hông bên phải nhà anh H1, H thấy một chiếc máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10 đang sạc gần cửa sổ, H lấy cành cây khều lấy chiếc máy tính bảng và cất vào trong áo khoác. T đi ra phía sau nhà anh H1, nhặt một chiếc bao rồi vào chuồng gà, cùng với H bắt trộm được 06 con gà bỏ vào trong bao. T và H chuẩn bị ra khỏi nhà anh H1 thì thấy vợ chồng anh H1 về, cả hai cầm các tài sản trộm cắp được đi ra vườn cà phê phía sau nhà anh H1 rồi tách nhau ra bỏ trốn. T bỏ lại bao đựng 06 con gà trong vườn cà phê, rồi đi ra đường liên thôn thuộc buôn Đ gọi điện cho bạn là Nguyễn Mạnh H2 đến chở về. H2 chạy xe đến đón T, khi đi vòng qua nhà anh H1 thì bị người nhà anh H1 phát hiện và giữ lại, T điện thoại cho H nói mang trả lại tài sản đã trộm cắp của nhà anh H1. Lúc này, H đi bộ ra đường quốc lộ 27 thì gặp Lục Văn T1 và nhờ T1 cầm chiếc máy tính bảng đem đến trả lại cho anh H1. Sau đó, anh H1 đưa T đến chốt công an huyện Lắk để làm việc, đồng thời giao nộp chiếc máy tính bảng cùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49C1-015.66 mà H để lại trước cổng nhà anh H1 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắk.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19 và 21 ngày 24/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L xác định giá trị của chiếc máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10 tại thời điểm ngày 30/5/2018 là 3.000.000 đồng và giá trị của 06 con gà tại thời điểm ngày 30/5/2018 là 650.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng trưa ngày 21/6/2018, Võ Chiến H mượn xe mô tô của Phạm Văn S đi về nhà thì gặp Lưu Công T, cả hai rủ nhau qua xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng. Do cả hai đều không có tiền nên H lái xe chở T đi qua xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để tìm bạn nghiện xin tiền mua ma túy nhưng không gặp được ai. Lúc này, cả hai nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để kiếm tiền mua ma túy, H chạy xe máy chở T đi từ xã Quảng Hòa qua xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông rồi qua xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nhằm mục đích tìm kiếm tài sản trên đường đi để trộm cắp. Khi đi đến khu vực đập thủy điện thuộc buôn T, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk thì cả hai nhìn thấy 02 chiếc xe mô tô do anh Nguyễn Quang T, Nguyễn Tấn A, Bùi Tấn C, Lương Quốc T đi câu cá dựng bên lề đường. H dừng xe lại cảnh giới để T đi lại chỗ 02 chiếc xe đang dựng lục tìm tài

sản. T dùng tay kéo yên xe lục tìm tài sản dưới cốp xe thì phát hiện có một chùm chìa khóa trong túi quần để trong cốp. T lấy chìa khóa mở khóa xe và khởi động được xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 của anh Nguyễn Quang T rồi cùng H chạy xe về hướng xã K, huyện L. Khi về đến nhà tại buôn B, xã K, huyện L, T đã đục phá số máy, số khung và tháo biển số xe vừa trộm được của anh Nguyễn Quang T vứt xuống sông tại khu vực cầu Đ rồi đem xe bán cho anh Cao Văn T được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền này T tiêu xài hết một mình. Còn H, sau khi cùng T trộm cắp chiếc xe mô tô thì quay về buôn G trả xe máy lại cho S rồi lên thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 18/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc đã tiến hành làm việc và tạm giữ tại nhà Cao Văn T 01 chiếc xe mô tô đã bị tháo rời các bộ phận để sửa chữa, theo Cao Văn T khai báo thì đây là chiếc xe mô tô mua lại của Lưu Công T vào khoảng tháng 6/2018.

Tại bản kết luận giám định số 852/PC09 ngày 10/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xác định chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, số máy 5C6J-035735, số khung: không phát hiện số nguyên thủy. Qua đối chiếu, xác định trùng với số máy trên giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 của anh Nguyễn Quang T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 24/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk xác định giá trị của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48C1-092.42 tại thời điểm ngày 21/6/2018 là 11.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Đầu tháng 8/2018, H về nhà tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, H nhiều lần gặp và sử dụng ma túy cùng với Phạm Văn D. Khoảng 12 giờ trưa ngày 07/8/2018, D chạy xe mô tô biển kiểm soát 49V5-1476 chở H đi qua khu vực làng Mông thuộc thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, H thấy nhà anh Hoàng Văn T đóng cửa, không có người trông nên H nói D dừng xe để trộm cắp tài sản. H một mình đi vào nhà anh Hoàng Văn T, lấy đá đập ổ khóa rồi mở cửa nhà bếp, khiêng 02 bao phân bón hiệu NPK Song Mã ra đường chỗ D đang chờ. Sau đó, H và D chở 02 bao phân bón vừa trộm cắp được đi bán cho quán tạp hóa của ông Triệu Ngọc S và của bà Chăm Thị C được tổng số tiền là 570.000 đồng. Số tiền này D và H chia nhau tiêu xài hết.

Ngày 08/8/2018, D điều khiển xe mô tô sang khu vực thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông thì bị người dân phát hiện bắt giữ và giao nộp cho Công an xã Q và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/BB-KLĐG ngày 13/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K, tỉnh Đắk Nông kết luận 02 bao phân NPK, hiệu Song Mã tại thời điểm ngày 07/8/2018 là 1.120.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 956 ngày 26/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49V5-

1476, số máy: không có, số khung: VBSPCH0021XD03226. Căn cứ kết quả giám định, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc đã tra cứu dữ liệu về biển kiểm soát và số khung tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk để xác định chủ phương tiện nhưng không có dữ liệu.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng, gồm:

- 01 chiếc máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10 màu trắng, số IMEI 351823/08/042897/2.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX-AT màu đen bạc, biển kiểm soát 49C1-015.66.

- Các bộ phận đã bị tháo rời của xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 48C1-092.42 gồm: 01 bộ khung xe có gắn yên xe, nhún trước, nhún sau, bộ chế hòa khí, hệ thống dây điện gắn cùng bộ máy xe có kí tự Yamaha phía lốc máy bên phải, 01 ống xả, 01 bộ áo xe màu đỏ đen có kí tự “SIRIUS”, 01 bộ vành bánh sau xe, 01 bộ vành bánh trước xe, đèn hậu, đèn chiếu sáng, 01 gác để chân trước, cần đạp phanh, giò đạp, tay dắt.

- 02 bao phân NPK, hiệu Song Mã, có trọng lượng gồm 01 bao 24 kg và 01 bao 48.5 kg.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave màu đỏ, lốc máy có chữ SCR YAMAHA, biển kiểm soát 49V5-1476.

Quá trình điều tra, xác định: 01 chiếc máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10 màu trắng, số IMEI 351823/08/042897/2 là tài sản hợp pháp của gia đình anh Trần Công H1; 02 bao phân NPK nhãn hiệu Song Mã là tài sản thuộc sở hữu của gia đình anh Hoàng Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc đã giao trả các tài sản trên cho gia đình anh H1 và anh Hoàng Văn T.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX-AT biển kiểm soát 49C1-015.66 là tài sản hợp pháp của gia đình bà Bé Thị L (mẹ anh Nông Văn L). Quá trình điều tra xác định khi cho H mượn xe mô tô trên anh L và bà L không biết được việc H và T sử dụng xe mô tô trên vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cơ quan điều tra Công an huyện Lắc đã xử lý vật chứng và giao trả tài sản trên cho bà L là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 49V5-1476 mà H và D sử dụng vào việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan điều tra Công an huyện Lắc đã tiến hành tra cứu để xác minh chủ sở hữu nhưng không có dữ liệu. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã giao xe mô tô trên cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lắc xác minh chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô (chưa xác định được biển kiểm soát, nhãn hiệu) mà Võ Chiến H mượn của anh Phạm Văn S để chở Lưu Công T thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Quang T. Kết quả xác minh hiện anh S đã bỏ đi khỏi địa phương, không xác định được địa chỉ liên lạc nên Cơ quan điều tra không làm việc và thu giữ được chiếc xe mô tô trên nên không đề cập xử lý.

Đối với các bộ phận đã bị tháo rời của xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 gồm: 01 bộ khung xe có gắn yên xe, nhún trước, nhún sau, bộ chế hòa khí, hệ thống dây điện gắn cùng bộ máy xe có kí tự Yamaha phía lốc máy bên phải, 01 ống xả, 01 bộ áo xe màu đỏ đen có kí tự “SIRIUS”, 01 bộ vành bánh sau xe, 01 bộ vành bánh trước xe, đèn hậu, đèn chiếu sáng, 01 gác để chân trước, cần đạp phanh, giò đạp, tay dắt là những tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Quang T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc đã giao trả các tài sản trên cho gia đình anh Nguyễn Quang T nhận quản lý, sửa chữa.

Đối với các vật chứng gồm: 06 con gà và chiếc biển kiểm soát 48C1-092.42, sau khi chiếm đoạt các tài sản này bị cáo T đã vứt bỏ và làm thất lạc. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Về phần trách nhiệm dân sự: Trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Trần Công H1 xác nhận đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu các bị cáo T và H phải bồi thường thiệt hại gì thêm. Anh Nguyễn Quang T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí sửa chữa, lắp ráp lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 vì anh Cao Văn T và gia đình các bị cáo đã bồi thường xong cho anh. Bà Bùi Thị T (mẹ của bị cáo Võ Chiến H) đã thỏa thuận và bồi thường cho gia đình anh Hoàng Văn T số tiền 1.120.000 đồng tương đương với giá trị của 02 bao phân NPK theo kết quả định giá nên anh Hoàng Văn T không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại về tài sản. Anh Cao Văn T không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả số tiền 1.500.000 đồng đã bỏ ra mua lại chiếc mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc truy tố các bị cáo Lưu Công T và Võ Chiến H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của các bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lưu Công T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Võ Chiến H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lắc đã giao trả các vật chứng của vụ án cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật cần chấp nhận.

- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Lưu Công T và Võ Chiến H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc là đúng người, đúng tội, không oan sai. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Công T và bị cáo Võ Chiến H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 30/5/2018, Lưu Công T và Võ Chiến H đã cùng nhau trộm cắp tài sản của gia đình anh Trần Công H1 gồm 01 máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10, trị giá 3.000.000 đồng và 06 con gà, trị giá 650.000 đồng. Ngày 21/6/2018, T và H đã cùng nhau trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Quang T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 trị giá 11.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo T và bị cáo H đã chiếm đoạt là 14.650.000 đồng. Ngày ngày 07/8/2018, bị cáo H và Phạm Văn D đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản của gia đình anh Hoàng Văn T là 02 bao phân NPK với trị giá là 1.120.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Lưu Công T và Võ Chiến H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo do không có tiền tiêu xài và tiền mua ma túy về sử dụng nên đều nảy sinh ý định phạm tội và cùng nhau thực hiện tích cực hành vi phạm tội.

[4] Các bị cáo cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp, mỗi vụ đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với các bị cáo. Các bị cáo đều đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội, do đó phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” đối với các bị cáo.

[5] Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lưu Công T và Võ Chiến H là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt thoả đáng và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa đối với người khác nhằm mục đích phòng chống tội phạm.

[7] Mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lắc đã trao trả các vật chứng của vụ án cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Công T và bị cáo Võ Chiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Công T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 20/9/2018.

Xử phạt: Bị cáo Võ Chiến H 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 15/8/2018.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lắc đã giao trả tài sản cho các chủ sở hữu sau:

- Anh Trần Công H1: 01 chiếc máy tính bảng hiệu Sam Sung Tab 10 màu trắng, số IMEI 351823/08/042897/2;

- Anh Hoàng Văn T: 02 bao phân NPK nhãn hiệu Song Mã;

- Bà Bé Thị L: 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX-AT biển kiểm soát 49C1-015.66;

- Anh Nguyễn Quang T các bộ phận đã bị tháo rời của xe mô tô biển kiểm soát 48C1-092.42 gồm: 01 bộ khung xe có gắn yên xe, nhún trước, nhún sau, bộ chế hòa khí, hệ thống dây điện gắn cùng bộ máy xe có kí tự Yamaha phía lốc máy bên phải, 01 ống xả, 01 bộ áo xe màu đỏ đen có kí tự “SIRIUS”, 01 bộ vành bánh sau xe, 01 bộ vành bánh trước xe, đèn hậu, đèn chiếu sáng, 01 gác để chân trước, cần đạp phanh, giò đạp, tay dắt.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lưu Công T và Võ Chiến H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, anh Nguyễn Quang T, anh Cao Văn T, Phạm Văn D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Lắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- Cơ quan điều tra Công an huyện Lắc
- Cơ quan THAHS Công an huyện L
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Tâm